

Số: 05/2021/QĐST – HNGĐ

Phú Thọ, ngày 01 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Thu Huyền;

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Tiến Sỹ – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 11/2021/QĐ-MPH ngày 19 tháng 02 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Vũ Mạnh H, sinh năm 1985; ĐKKHKT: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình. Hiện đang làm việc tại: Công ty TNHH G&T; địa chỉ: Số 136, tổ 18, khu 4, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Chị Trần Thị Q, sinh năm 1990; ĐKKHKT: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở hiện tại: Kameyama-shi, Tamuracho 1136, Teiguru-auanse 203, Nhật Bản.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Xuân T, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1963 (Là bố mẹ đẻ của chị Trần Thị Q); đều có KHTT tại: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các bản tự khai anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q trình bày: Anh và chị Trần Thị Q đăng ký kết hôn ngày 18/10/2008 tại UBND xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình. Trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu, đăng ký kết hôn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Năm 2013

chị Trần Thị Q đi lao động tại Nhật Bản và hiện nay chưa quay trở lại Việt Nam. Do thời gian sống xa nhau thường xuyên, vợ chồng không có điều kiện để quan tâm, chia sẻ nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hiện nay anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q xác nhận vợ chồng có hai con chung là Vũ Quốc P, sinh ngày 11/7/2009 và Vũ Khánh L, sinh ngày 13/7/2012. Khi ly hôn anh H và chị Q thống nhất thỏa thuận giao chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phong và cháu Ly đến khi con chung thành niên. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Q cho mỗi cháu là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/1 tháng. Tổng hai cháu là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/1 tháng, kể từ ngày 01/3/2021 cho đến khi con chung thành niên. Trong thời gian chị Q ở nước ngoài bố mẹ đẻ chị Q là ông Trần Xuân T và bà Phạm Thị H sẽ chăm sóc và nuôi dưỡng cháu P, cháu L cho đến khi chị Q về Việt Nam đón hai cháu.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự : Anh Vũ Mạnh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Vũ Quốc P, sinh ngày 11/7/2009 và Vũ Khánh L, sinh ngày 13/7/2012. Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng mỗi tháng 2 triệu đồng nuôi hai cháu. Trong thời gian chị Q chưa về nước giao các cháu cho ông bà ngoại là ông Trần Xuân T, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1963 ở thôn Lục Tiên, xã Vũ Tiến, huyện V, tỉnh Thái Bình chăm sóc các cháu. Về lệ phí : Công nhận sự tự nguyện nộp lệ phí ly hôn của anh Vũ Mạnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ đơn và lời khai của các đương sự và ý kiến đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

Quan hệ hôn nhân giữa anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp. Do vợ chồng sống xa nhau, không có sự quan tâm chia sẻ trong cuộc sống gia đình nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q đều thuận tình ly hôn. Do vậy việc anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận.

Trong hồ sơ thể hiện, hiện nay chị Trần Thị Q đang sinh sống và làm việc tại Nhật Bản. Tại văn bản số: 3179/QLXNC-P5 ngày 09/02/2021 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an (BL 49) xác nhận “Trần Thị Q, sinh ngày

13/8/1990, đã xuất cảnh ngày 19/11/2013, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước”. Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn anh H và chị Q đều thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ là nơi giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý và giải quyết, xét xử vụ án là đúng thẩm quyền.

Chị Q có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, đơn xin giải quyết vắng mặt, bản tự khai, giấy ủy quyền. Theo yêu cầu của anh Vũ Mạnh H, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định chữ viết chữ ký trong đơn đề nghị mà chị Q gửi về. Căn cứ kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ (BL 47) đã kết luận:

Chữ ký dạng chữ viết “Q” và các chữ “Trần Thị Q” trên “Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự; Đơn xin giải quyết vắng mặt; Bản tự khai; Giấy ủy quyền” tài liệu cần giám định (Ký hiệu A1, A2, A3, A4) so với chữ dạng chữ viết “Q” và các chữ “Trần Thị Q” dưới mục “Chữ ký của vợ” trên “Giấy chứng nhận kết hôn” tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M) là do cùng một người ký và viết ra.

Từ đó đủ cơ sở khẳng định việc chị Trần Thị Q thuận tình ly hôn với anh Vũ Mạnh H là hoàn toàn tự nguyện.

Về con chung: Anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q xác nhận vợ chồng có hai con chung là Vũ Quốc P, sinh ngày 11/7/2009 và Vũ Khánh L, sinh ngày 13/7/2012. Khi ly hôn anh H và chị Q thống nhất thỏa thuận : Chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu P và cháu L đến khi con chung thành niên. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Q cho mỗi cháu là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/1 tháng. Tổng hai cháu là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/1 tháng, kể từ ngày 01/3/2021 cho đến khi con chung thành niên. Trong thời gian chị Q ở nước ngoài bố mẹ đẻ chị Q là ông Trần Xuân T và bà Phạm Thị H sẽ chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phong, cháu Ly cho đến khi chị Q về Việt Nam đón hai cháu. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con chung của anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được công nhận.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Việc tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự của anh Vũ Mạnh H là phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 149, Điều 361, 362, 365, 367, 369 và Điều 370 Bộ Luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q: Giao cháu Vũ Quốc P, sinh ngày 11/7/2009 và Vũ Khánh L, sinh ngày 13/7/2012 cho chị Trần Thị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên. Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Q cho mỗi cháu là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/1 tháng. Tổng hai cháu là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/1 tháng, kể từ ngày 01/3/2021 cho đến khi con chung thành niên. Trong thời gian chị Q ở nước ngoài bố mẹ đẻ chị Q là ông Trần Xuân T và bà Phạm Thị H sẽ chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phong, cháu Ly cho đến khi chị Q về Việt Nam đón hai cháu. Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

3. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh Vũ Mạnh H và chị Trần Thị Q xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Công nhận anh Vũ Mạnh H tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xác nhận anh H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2019/0004330 ngày 18/01/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã V, H. V, T. Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Thu Huyền